

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: Thực hành	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyền tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Làm Header and Footer như trên mẫu đề thi. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: MSSV:

Ngày thi: Ca thi: Phòng thi:

Footer:

Câu 2: Table & SmartArt & Equation**a) Table**

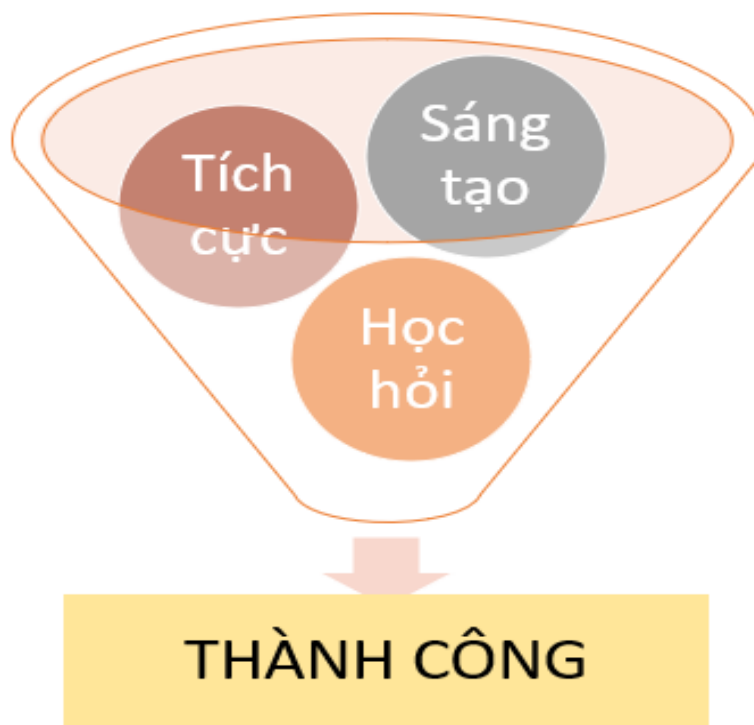
(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

NHA KHOA TOÀN LỢI (Bảng giá)			
TT	Hạng mục	Đơn giá	Ghi chú
1	Nhỏ răng sữa	Miễn phí	Không phát sinh thêm bất kỳ chi phí nào khác
2	Nhỏ răng vĩnh viễn	700.000	
3	Trám răng	400.000	
4	Cạo vôi răng	300.000	
5	Tẩy trắng răng	1.250.000	
6	Ghép Implant	23.900.000	

b) SmartArt

(1 điểm)



c) Equation

(1 điểm)

$$\int_1^e \ln^2 x \left[\frac{x^4 \ln x + 2x^2 + 2x}{x^3} \right] dx$$

Câu 3: Columns

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

Thế giới nước Singapore

Tại thế giới sứa, bạn sẽ bị mê hoặc bởi những chú sứa duyên dáng! Hãy ngắm nhìn những sinh vật được xem là sống lâu hơn khủng long này, di chuyển và phát sáng xinh đẹp như thế nào trong bóng tối.

1. Cua

Sẽ có hơn 10 loại cua độc đáo khác nhau được nuôi tại đây. Hãy cẩn thận với loài cua nhện khổng lồ Nhật Bản, nó có thể phát triển to đến 3.5 mét hay loài cua trang trí, con vật thích tự trang trí mình và hòa lẫn với môi vật xung quanh.

2. Thiên thần biển

Được tìm thấy ở vùng biển Bắc cực giá lạnh, thiên thần biển là những con ốc biển không vỏ màu đục. Với đôi cánh vẩy nhẹ trong nước, chúng trông giống như những thiên thần đang bay.

3. Cá đuối

Hãy đưa thức ăn cho các chú cá đuối và nhìn ngắm “những chú chim của đại dương” lướt

tới ăn nhẹ nhàng. Bạn sẽ thấy hơi rùng mình khi chạm tay vào các loài cá đuối khác nhau đang bơi đến xung quanh.

4. Cá mập

Các con cá mập hung dữ đang trông chừng khi bạn di chuyển trong lòng đường hầm dài 83m. Những chú cá đuối Đại Bàng lượn lơ phía trên đầu và những loài cá đủ màu bơi sát bên.

5. Cá heo hồng

Không nên bỏ qua những chú cá heo hồng duyên dáng ở khu vực cá heo của chúng tôi. Hãy ngắm nhìn chúng nô đùa, đi bằng đuôi và lắng nghe khả năng phát âm của chúng ở những buổi “gặp gỡ cá heo của chúng tôi”.

Câu 4: Tabs & Index**a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ NGÂN HÀNG*(Dành cho khách hàng cá nhân)***THÔNG TIN KHÁCH HÀNG:**

Họ tên: _____

Ngày sinh/: _____ Giới tính: Nam Nữ

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: _____ Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____

Quốc tịch: _____

Địa chỉ liên hệ: _____ Số di động: _____

Email: _____ Số tài khoản thu phí: _____

Ngày.....tháng.....năm.....

Người đăng ký*(ký và ghi rõ họ tên)***Nhân viên ngân hàng***(ký và ghi rõ họ tên)***b) Index**

(1 điểm)

Thiết lập mục lục tự động

Mục lục

Câu 1: Header and Footer	1
Câu 2: Table & SmartArt & Equation	2
a) Table	2
b) SmartArt	2
c) Equation	2
Câu 3: Columns.....	3
Câu 4: Tabs & Index	4
a) Tabs.....	4
b) Index	4

Phần Excel

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống đủ 50 dòng trong bảng tính)

Câu 1: (1 điểm)

Xác định MÃ LOẠI dựa vào 2 ký tự cuối của MÃ LÔ HÀNG.

Câu 2: (1.5 điểm)

Xác định TÊN LOẠI theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

- + Nếu MÃ LOẠI là PH thì TÊN LOẠI là Phun
- + Nếu MÃ LOẠI là LD thì TÊN LOẠI là Laser Đen
- + Nếu MÃ LOẠI là LM thì TÊN LOẠI là Laser Màu

Câu 3: (1.5 điểm)

Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ LOẠI trong BẢNG GIÁ BÁN ở Sheet [BangDo].

Câu 4: (2 điểm)

Xác định giá trị của cột PHÍ VẬN CHUYỂN theo quy tắc sau:

- + Nếu NĂM của NGÀY BÁN là năm 2022 Và MÃ LOẠI là LM thì phí vận chuyển là 8
- + Nếu SỐ LƯỢNG (CÁI) \leq 400 thì phí vận chuyển là 6
- + Còn lại thì phí vận chuyển là 4

Câu 5: (1 điểm)

Tính PHÍ LƯU KHO (VND) = SỐ LƯỢNG (CÁI) * PHÍ LƯU KHO (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Trăm sử dụng HÀM đã học.

Câu 6: (1 điểm)

TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG (CÁI) < 300.

Câu 7: (0.5 điểm)

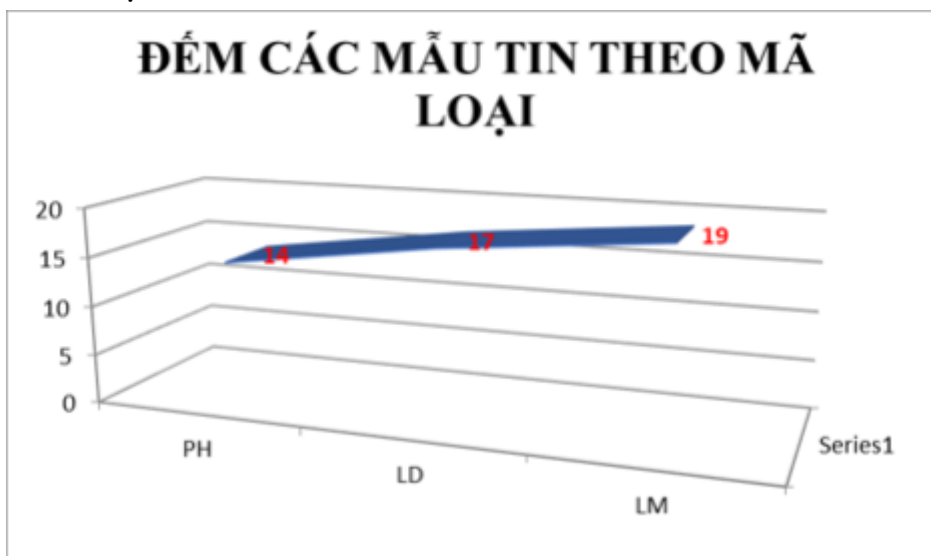
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

Câu 8: (1 điểm)

Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ LOẠI.

Câu 9: (0.5 điểm)

Vẽ đồ thị như mẫu sau:

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Word		10	
Câu 1: Header and Footer		1.0	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
Câu 2: Table & SmartArt & Equation		4.0	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có đóng khung, tô nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	

Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phân tử trong công thức	1.0	
Câu 3: Columns		2.0	
Tạo và định dạng Columns	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.	2.0	
Câu 4: Tabs & Index		3.0	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
II. Excel		10	
Câu 1		1.0	
Xác định MÃ LOẠI dựa vào 2 ký tự cuối của MÃ LÔ HÀNG.	right(C5,2)	1.0	
Câu 2		1.5	
Xác định TÊN LOẠI theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ LOẠI là PH thì TÊN LOẠI là Phun + Nếu MÃ LOẠI là LD thì TÊN LOẠI là Laser Đen + Nếu MÃ LOẠI là LM thì TÊN LOẠI là Laser Màu	if(D5="PH","PHUN", if(D5="LD","LASER ĐEN", "LASER MÀU"))	1.5	
Câu 3		1.5	
Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ LOẠI trong BẢNG GIÁ BÁN ở Sheet [BangDo].	Hlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
Câu 4		2.0	
Xác định giá trị của cột PHÍ VẬN CHUYỂN theo quy tắc sau:	if(and(year(G5)=2022,D5="LM"), 8,if(E5<=400,6,4))	2.0	

+ Nếu NĂM của NGÀY BÁN là năm 2022 Và MÃ LOẠI là LM thì phí vận chuyển là 8 + Nếu SỐ LƯỢNG (CÁI) <= 400 thì phí vận chuyển là 6 + Còn lại thì phí vận chuyển là 4			
Câu 5		1.0	
Tính PHÍ LƯU KHO (VND) = SỐ LƯỢNG (CÁI) * PHÍ LƯU KHO (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Trăm sử dụng HÀM đã học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-2)	1.0	
Câu 6		1.0	
TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG (CÁI) < 300.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	
Câu 7		0.5	
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
Câu 8		1.0	
Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ LOẠI.	CountIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5)	1.0	
Câu 9		0.5	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	
	Điểm tổng	20.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Người duyệt đề



Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh

Giảng viên ra đề



Th.S Lý Hải Sơn